

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 17/QĐ-TA

G, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Trần Minh Tấn**
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Võ Minh Thu**

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Ông **Võ Minh H**; Giới tính: Nam;
Sinh năm 1995; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa: 8/12;
Nguyên quán: G, Bạc Liêu;
NKTT: Khóm 2, phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu
Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định
Nghề nghiệp: Không
Tiền án, tiền sự: Không;
Con ông: Võ Văn Y và bà: Tô Thị T
Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Lý Minh Phước**, Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G:* Bà **Phan Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2018, Công an phường H phát hiện **ông H** có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy đang ở khu vực Khóm 5, phường Hnên **ông H** bị mời làm việc và kết hợp với Trung tâm y tế thị xã G để xác định tình trạng nghiện ma túy của **ông H**, cùng ngày Trung tâm y tế thị xã G trả lời kết quả ông H có nghiện ma túy, loại ma túy là Methamphetamine.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã G ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu **thời hạn từ 15 tháng đến 21 tháng**.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã G đã thực hiện đúng theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H**.

Ông Võ Minh H vắng mặt nên không có ý kiến tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Vào ngày 04 tháng 12 năm 2018, do có nghi vấn **ông H** có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường Hmời **ông H** làm việc và **ông H** thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này phù hợp với bản tường trình của **ông H** và phiếu trả lời kết quả ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm y tế thị xã G. **Ông H** là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên và không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ.

Do **ông H** không có nơi cư trú ổn định và **ông H** đã sử dụng ma túy tại khu vực phường H. Cho nên Chủ tịch ủy ban nhân dân phường H tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H** là phù hợp với quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 8 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H**, đồng thời đã có thông báo số 86/TB-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018 cho người bị đề nghị về việc lập hồ sơ và có văn bản số 280/UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 đề nghị Trưởng phòng Tư pháp thị xã G kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời chuyển hồ sơ cho Phòng Tư pháp vào ngày 17 tháng 12 năm 2018. Trưởng phòng Tư pháp thị xã G đã kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ và gửi cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G ngày 21 tháng 12 năm 2018. Đến ngày 28 tháng 12 năm 2018 Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân thị xã G và có văn bản số 184/LĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H**. Như vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Trưởng phòng Tư pháp và Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã G đã thực hiện lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H** là phù hợp với quy định

tại các Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ và khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ.

Tuy **ông H** không có tiền án, tiền sự nhưng không có tinh thần hợp tác khi Tòa án triệu tập nên việc Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H** thời gian từ 15 tháng đến 21 tháng và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông H** là phù hợp với quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân thị xã G chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ông Võ Minh H** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **15 (mười lăm) tháng**, kể từ ngày **Ông Võ Minh H** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Ông Võ Minh H** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G phối hợp với Công an thị xã G đưa **ông H** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Trưởng Công an thị xã G;
- Trưởng phòng LĐ-TB & XH thị xã G;
- **UBND phường Hvà phường 1;**
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn